

Số: /BC-PGDĐT

Buôn Hồ, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục Cấp thị xã, năm học 2021 - 2022

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của Ủy ban Nhân dân thị xã Buôn Hồ về việc thành lập Hội đồng xét, công nhận kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục cấp thị xã, năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Biên bản xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm năm học 2021-2022 của các tổ/bộ môn;

Phòng GD&ĐT báo cáo kết quả thực hiện xét, công nhận sáng kiến năm học 2021 – 2022 của ngành giáo dục với những nội dung cụ thể sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm học 2021 – 2022, toàn ngành giáo dục có 53 cơ sở giáo dục công lập, 04 cơ sở giáo dục ngoài công lập; trong đó bậc mầm non có 21 đơn vị (trong đó có 4 đơn vị ngoài công lập); tiểu học có 24 đơn vị và THCS có 12 đơn vị (trong đó có 01 đơn vị TH&THCS, 01 trường PTDTNT-THCS);

Tổng số sáng kiến đăng ký đánh giá, xếp loại trong năm học là: 342 sáng kiến trong đó, trong đó bậc mầm non: 83 SKKN; cấp tiểu học: 154 SKKN và cấp THCS là 105 SKKN;

Số sáng kiến đủ điều kiện đề nghị Hội đồng xét, công nhận kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục cấp thị xã, năm học 2021 - 2022 là 342 trong đó: Công tác quản lý: 67 sáng kiến; công tác chủ nhiệm lớp: 41 sáng kiến; công tác chuyên môn: 234 sáng kiến.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Hướng dẫn 91/HD-PGD&ĐT ngày 21/4/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng năm học 2021-2022; Thông báo số 33/TB-PGDĐT, ngày 13/4/2022 của Phòng GD&ĐT về việc nộp hồ sơ sáng kiến kinh nghiệm năm học 2021-2022; Tờ trình số 62/TTr-PGDĐT, ngày 09/5/2022 về việc đề nghị thành lập Hội đồng xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục cấp thị xã, năm học 2021-2022; Báo cáo

số 24/BC-PGDĐT, ngày 13/5/2022 về Công tác chuẩn bị xét, công nhận SKKN trong ngành Giáo dục thị xã Năm học 2021-2022;

- Đã tham mưu UBND thị xã ban hành Quyết định số 1198/QĐ-UBND, ngày 11/5/2022 của UBND thị xã Buôn Hồ về việc thành lập Hội đồng xét, công nhận SKKN trong lĩnh vực giáo dục năm học 2021-2022;

- Sau khi Hội đồng SKKN cấp thị xã hoàn thành nhiệm vụ, phòng GD&ĐT thị xã đã ban hành Công văn số 120/PGDDĐT-THTĐ, ngày 25/05/2022, về việc công bố kết quả tạm thời xét, công nhận SKKN trong lĩnh vực giáo dục năm học 2021-2022.

- Đến hết thời gian công bố, phòng GD&ĐT nhận được 01 ý kiến phản hồi đề nghị xem lại kết quả SKKN của đồng chí Nguyễn Thị Hồng Minh - Hiệu trưởng trường TH Nguyễn Viết Xuân vì có kết quả tổng hợp bị sai. Sau khi kiểm tra, phòng GD&ĐT xác nhận nội dung phản ảnh là đúng: trong quá trình tổng hợp, so sánh số điểm và kết quả, chuyên viên tổng hợp đã đánh máy sai, loại A = loại C nên phòng GD&ĐT đã điều chỉnh đúng kết quả. Ngoài ra, phòng GD&ĐT thị xã không nhận được các ý kiến phản ảnh khác. Hết thời gian công bố kết quả tạm thời, các cơ sở giáo dục và các tác giả đồng ý với kết quả của Hội đồng chấm SKKN cấp thị xã năm học 2021-2022.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tổng số sáng kiến xếp loại đạt: 297 sáng kiến = 86,84%;

Sáng kiến xếp loại A: 21 sáng kiến = 7,07%

Sáng kiến xếp loại B: 96 sáng kiến = 32,32%

Sáng kiến xếp loại C: 190 sáng kiến = 60,61%

2. Tổng số sáng kiến xếp loại không đạt: 45 sáng kiến = 13,16%;

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Đa số các sáng kiến đã đưa ra được sự cần thiết (lý do tạo ra sáng kiến) đối với những vấn đề cần được giải quyết trong lĩnh vực giáo dục, phù hợp với thực trạng cơ sở cũng như đã xác định được mục đích của việc thực hiện sáng kiến. Tập trung nghiên cứu thực trạng của vấn đề, đưa ra được các hạn chế của giải pháp cũ để phân tích và tìm tòi cải tiến cũng như áp dụng một số giải pháp mới trong quá trình thực hiện nhằm mục đích nâng cao chất lượng giảng dạy, quản lý nhà trường, công

tác chuyên môn. Lựa chọn sáng kiến thực hiện phù hợp với thực tế của đơn vị trường; Các sáng kiến cơ bản đã đúng với đăng ký đầu năm học 2021-2022.

- Đa số các sáng kiến đã xác định cụ thể phạm vi triển khai thực hiện (*phạm vi về đối tượng, phạm vi về thời gian, phạm vi về không gian*) để từ đó đưa ra các giải pháp thực hiện và các bước thực hiện phù hợp với thực tế đơn vị.

- Nhiều sáng kiến đã làm rõ được tính mới (giải pháp riêng của tác giả), cách thức tiến hành và các điều kiện để thực hiện đối với từng giải pháp mới phù hợp với tình hình ứng phó với dịch bệnh Covid-19; khả năng vận dụng được ở nhiều đối tượng, địa bàn khác nhau, đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn rộng rãi.

- Đa số các sáng kiến sau khi áp dụng tại cơ sở đã cơ bản giải quyết thực trạng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng học sinh đại trà, công tác quản lý tài chính, ...

- Các sáng kiến cơ bản được trình bày theo đúng cấu trúc quy định Quyết định số 147/QĐ-SGDĐT ngày 11/5/2020, các cá nhân thực hiện sáng kiến đã có sự đầu tư nghiên cứu, áp dụng thực tế tại cơ sở. Tên sáng kiến cơ bản phù hợp với vị trí công tác, nhiệm vụ phân công và trùng khớp với sáng kiến đăng ký đầu năm học.

- Các sáng kiến đảm bảo quy định về số trang, đúng thể thức văn bản theo Nghị định 30/NĐ-CP, trình bày mạch lạc có tính thuyết phục cao.

2. Hạn chế

- Một số sáng kiến chưa làm rõ sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến (vì sao lại có sáng kiến), đặt vấn đề lan man, xa rời thực tiễn, không bám sát vấn đề nghiên cứu, xác định lẫn mục đích và hiệu quả sáng kiến, trình bày dài dòng, hành văn trùng lặp.

- Một số sáng kiến chưa xác định được phạm vi triển khai thực hiện, chưa làm rõ phạm vi về đối tượng, thời gian, không gian của vấn đề nghiên cứu, nên các giải pháp đề xuất không phù hợp, khó có khả năng áp dụng rộng rãi.

- Một số sáng kiến chưa biết mô tả giải pháp trước khi tạo ra sáng kiến, chưa xác định được bản chất của vấn đề nghiên cứu, chưa phân tích, làm rõ thực trạng của vấn đề nghiên cứu, chưa xác định những ưu điểm, khuyết điểm của các giải pháp cũ để cho thấy sự cần thiết phải có những giải pháp mới. Một số sáng kiến chưa làm rõ được tính mới, chưa phân tích được những hạn chế của các giải pháp cũ để làm cơ sở đề xuất giải pháp mới, chưa nêu được cách thức tiến hành và các điều kiện để thực hiện đối với từng giải pháp mới. Hệ thống giải pháp đưa ra chưa có tính khả thi cao, nhiều giải pháp cũ, thiếu tính khoa học; cách thức trình bày giải pháp chưa đảm bảo

theo cấu trúc hướng dẫn tại Quyết định số 147/QĐ-SGDĐT, số trang chưa đảm bảo quy định từ 14 đến không qua 40 trang, thiếu tóm tắt sáng kiến; chưa đảm bảo thể thức văn bản theo Nghị định 30.

- Một số sáng kiến chưa thể hiện được hiệu quả, đánh giá hiệu quả mang tính chủ quan, không đủ căn cứ, hiệu quả sáng kiến chưa có tính xác thực, đánh giá kết quả sai với quy định tại các Thông tư 22 và Thông tư 27 quy định về đánh giá học sinh tiểu học.

- Một số sáng kiến chưa làm rõ được phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (phạm vi về không gian, thời gian, đối tượng áp dụng), Một số sáng kiến có ảnh hưởng trong phạm vi hẹp, các biện pháp chưa có tính khả thi, khó triển khai, nhân rộng.

- Cá biệt còn có một số sáng kiến ccopy trên mạng, chưa đổi địa danh, nội dung xa rời thực trạng của đơn vị.

3. Nguyên nhân

- Một số đơn vị trường chưa thực sự quan tâm chỉ đạo công tác viết và áp dụng sáng kiến tại đơn vị, chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, tư vấn cho giáo viên trong việc thực hiện sáng kiến.

- Hội đồng sáng kiến của một số đơn vị chưa hiệu quả trong việc tư vấn, thực hiện sáng kiến; chưa thực hiện việc khảo sát, kiểm tra hiệu quả áp dụng thực tế ở từng thời điểm, việc đánh giá hiệu quả sáng kiến còn hình thức nên một số sáng kiến hiệu quả không cao.

- Một số tác giả thiếu sự đầu tư, nghiên cứu tìm tòi trong quá trình thực hiện, áp dụng sáng kiến vào thực tế cơ sở. Việc viết sáng kiến chưa xuất phát từ những việc làm của bản thân, còn mang tính hình thức và thành tích.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với các trường trực thuộc

- Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng sáng kiến nhà trường tiếp tục quán triệt, triển khai, thực hiện các văn bản quy định về hướng dẫn thực hiện sáng kiến: Quyết định số 147/QĐ-SGDĐT ngày 11/5/2020; Cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, quan tâm, chỉ đạo sát sao đến công tác viết sáng kiến, đưa nội dung chỉ đạo thực hiện sáng kiến vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của đơn vị vào đầu mỗi năm học.

- Tư vấn, định hướng, chỉ đạo thực hiện các sáng kiến gắn với chức năng nhiệm vụ được giao nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém tại đơn vị. Quan tâm đến đội ngũ nhân viên, giáo viên công tác tại điểm bản khó khăn,... có nhiều sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đánh giá, xếp loại sáng kiến cuối năm phải căn cứ vào hiệu quả thực tế của sáng kiến và chất lượng hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đối với những sáng kiến được Hội đồng xét, công nhận sáng kiến ngành GD&ĐT xếp loại C trở lên, quán triệt tới cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị nghiên cứu áp dụng, để nâng cao hiệu quả công việc.

2. Đối với cá nhân thực hiện sáng kiến

Đầu tư thời gian nghiên cứu các văn bản hướng dẫn thực hiện sáng kiến, căn cứ nhiệm vụ được giao và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; định hướng việc áp dụng các giải pháp vào thực tế quá trình công tác cũng như việc thực hiện sáng kiến cho năm học tiếp theo đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực.

Trên đây là Báo kết quả thực hiện xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục năm học 2021 – 2022 của ngành giáo dục và đào tạo thị xã. Hội đồng xét, công nhận sáng kiến kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục cấp thị xã, năm học 2021-2022 đề nghị hiệu trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục tồn tại, hạn chế để triển khai thực hiện tốt ở những năm học tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (b/cáo);
- Phòng Nội vụ thị xã (t/hợp, đánh giá);
- Lãnh đạo phòng GD&ĐT (t/đôi, chỉ đạo);
- Các cơ sở GD trực thuộc;
- Lưu: VT, THTĐ (NHP,-ks).

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Ngọc Cẩm